G

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 478/2023/QĐST- HNGĐ

G, ngày 20 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 371/2023/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ dân phố Nguyễn Xá, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên .

Bị đơn: **Anh Phan Khắc C, sinh năm 1985**

Trú tại: Phòng 308-A2D3, tổ 4, khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Phan Khắc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh C có 03 con chung là cháu Phan Trần Như Quỳnh, sinh ngày 20/03/2016, cháu Phan Trần Như Ngọc, sinh ngày 20/03/2016 và cháu Phan Trần Phương Linh, sinh ngày 01/05/2021. Khi ly hôn, chị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cả ba con, anh C cấp dưỡng nuôi con cho chị T mỗi tháng 20.000.000 đồng (Mỗi con 6.667.000 đồng/tháng) kể tháng 12/2023 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị T và anh Phan Khắc C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và chịu thay cho anh C 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2020/0074171 ngày 05/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, nay được thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện G;
- Chi Cục THA huyện G;
- UBND xã Bắc Sơn, Ân Thi, Hưng Yên (ĐKKH số 03/2012);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Viết Tuấn